

THAM LUẬN
VAI TRÒ CỦA DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ TRONG KIẾN TẠO
HỆ SINH THÁI ĐÔ THỊ THÔNG MINH BỀN VỮNG
– KINH NGHIỆM TỪ VIETTEL

Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội Viettel

Trong bối cảnh Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới với mô hình chính quyền tinh gọn sau sáp nhập, chỉ còn 34 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, yêu cầu về quản trị đô thị hiện đại, bền vững và linh hoạt trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Việc phát triển đô thị thông minh không chỉ là một lựa chọn mang tính chiến lược, mà còn là điều kiện tiên quyết để thực hiện thành công các mục tiêu phát triển bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu và nâng cao chất lượng sống người dân.

Trong tiến trình đó, các doanh nghiệp công nghệ giữ vai trò then chốt trong việc kiến tạo hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng vận hành và hệ sinh thái số phục vụ đô thị thông minh.

Là doanh nghiệp công nghệ chủ lực của quốc gia, Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội xin trân trọng chia sẻ một số góc nhìn, kinh nghiệm và đề xuất nhằm đóng góp vào quá trình thể chế hóa và triển khai hiệu quả đô thị thông minh tại Việt Nam.

1. Kinh nghiệm thực tiễn triển khai đô thị thông minh của Viettel

Với triết lý “Công nghệ vì con người – Công nghệ vì cuộc sống”, Viettel đã đồng hành cùng các địa phương từ rất sớm trong việc triển khai đô thị thông minh. Đến nay, Viettel:

- Các sản phẩm của Viettel trong hệ sinh thái các giải pháp Đô thị thông minh đã triển khai hầu hết các địa phương trên toàn quốc trước sáp nhập, trong đó có nhiều đô thị đặc biệt như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Huế, Cần Thơ, Thái Nguyên, Thanh Hoá, ...

- Viettel tiếp tục đồng hành với các đơn vị hành chính mới sau sáp nhập để tích hợp, tái cấu trúc hệ thống quản lý đô thị, đảm bảo liên thông dữ liệu, chia sẻ nền tảng dùng chung.

- Là đơn vị tiên phong phát triển Kiến trúc tổng thể đô thị thông minh 4 lớp, gồm:

- 1) Hạ tầng số (viễn thông, IoT, camera, kết nối dữ liệu lớn);
- 2) Dữ liệu số (CSDL dùng chung, kho dữ liệu đô thị theo thời gian thực);
- 3) Nền tảng ứng dụng (IOC, phản ánh hiện trường, giao thông, y tế, giáo dục, môi trường...);
- 4) Lớp thể chế và vận hành (tích hợp điều hành, ra quyết định thông minh, hỗ trợ lãnh đạo chỉ đạo điều hành).

Các nền tảng do Viettel xây dựng đều đáp ứng các tiêu chí kỹ thuật theo hướng dẫn tại Quyết định số 950/QĐ-TTg, các Quy chuẩn kỹ thuật của Bộ

KH&CN, và sẵn sàng mở rộng theo định hướng Nghị định Đô thị thông minh sắp ban hành.

2. Bài học kinh nghiệm từ góc nhìn doanh nghiệp công nghệ

Từ thực tiễn triển khai, Viettel xin chia sẻ một số bài học kinh nghiệm như sau:

- **Thế chế là điều kiện tiên quyết.** Sự vào cuộc mạnh mẽ, đồng bộ của hệ thống chính trị địa phương là yếu tố sống còn. Khi chính quyền chuyển đổi từ “quản lý truyền thống” sang “quản trị thông minh”, mọi nguồn lực sẽ được huy động hiệu quả hơn.

- **Dữ liệu là nền tảng.** Việc xây dựng CSDL dùng chung, kết nối liên vùng, liên ngành, chính xác và bảo mật là trung tâm của đô thị thông minh. Không có dữ liệu, sẽ không có đô thị thông minh thực chất.

- **Công nghệ phải xuất phát từ nhu cầu thực tế.** Mỗi đô thị có đặc thù riêng. Giải pháp của doanh nghiệp phải tùy biến trên nền tảng mở, không rập khuôn, và phải có tầm nhìn dài hạn về vận hành, nâng cấp.

- **Phát triển hệ sinh thái là cách tiếp cận bền vững.** Một đô thị không thể thông minh chỉ bằng một trung tâm điều hành. Cần đồng bộ: giao thông, giáo dục, y tế, năng lượng, môi trường... theo hệ sinh thái số, có sự tham gia của cả nhà nước – doanh nghiệp – người dân.

3. Đề xuất chính sách định hình giai đoạn mới

Hướng tới giai đoạn hậu 2025 với mô hình 34 tỉnh/thành, Viettel xin đề xuất một số chính sách lớn:

- Ban hành Nghị định đô thị thông minh sớm, đồng bộ, rõ ràng về: tiêu chuẩn, lộ trình, mô hình triển khai, các yêu cầu kỹ thuật về dữ liệu, chia sẻ nền tảng dùng chung liên vùng.

- Thiết lập cơ chế điều phối liên tỉnh, liên vùng, trong đó các cụm đô thị như: Hà Nội – Hưng Yên – Hải Phòng; HCM – Đồng Nai, Khu vực các tỉnh miền Trung ...nên được quy hoạch chung về hạ tầng số, dữ liệu và trung tâm điều hành vùng.

- Xây dựng trung tâm dữ liệu vùng và nền tảng điều hành số liên tỉnh, theo mô hình “một nền tảng – nhiều dịch vụ – chia sẻ theo phân quyền”.

- Tạo cơ chế cho doanh nghiệp công nghệ chủ lực (như Viettel) được tham gia ngay từ đầu trong các khâu: lập quy hoạch, tích hợp hệ thống, vận hành dịch vụ, đảm bảo an toàn dữ liệu và cập nhật công nghệ liên tục.

- Tăng cường thể chế hóa trách nhiệm điều phối của chính quyền địa phương, đặc biệt là vai trò của Trung tâm Chỉ huy điều hành đô thị thông minh trong toàn bộ chu trình ra quyết định.

4. Cam kết của Viettel

Với tiềm lực công nghệ – con người – tài chính và đặc biệt là kinh nghiệm triển khai hàng trăm đô thị, Viettel cam kết:

- Đồng hành cùng Chính phủ, Bộ Xây dựng và các địa phương triển khai Nghị định đô thị thông minh, từng bước hiện thực hóa tầm nhìn về một Việt Nam đô thị hiện đại, đáng sống, xanh – thông minh – bền vững.

- Không chỉ là nhà cung cấp giải pháp, Viettel sẽ là đối tác chiến lược – đồng kiến tạo hệ sinh thái số cho các đô thị thông minh.

- Cam kết xây dựng nền tảng mở, bảo mật cao, chi phí tối ưu, dễ vận hành, có thể tích hợp và mở rộng theo nhu cầu đặc thù từng địa phương.

Kết luận

Như vậy, đô thị thông minh không thể chỉ là “công nghệ cao”, đó phải là sự cộng hưởng giữa tầm nhìn thể chế, chiến lược dữ liệu và hệ sinh thái công nghệ bền vững và mô hình vận hành số hiện đại.

Viettel tin tưởng rằng, khi Nghị định đô thị thông minh được ban hành và các địa phương chuyển mình mạnh mẽ sau sáp nhập, Việt Nam sẽ có cơ hội đi nhanh, đi trước trong xây dựng mô hình đô thị thông minh có bản sắc, bền vững và phục vụ người dân ngày một tốt hơn.